

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ T
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 05/2020/QĐST-DS

T, ngày 09 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH LONG AN**

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Toàn Vẹn
- Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Tuyết Ngân - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Long An.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Long An tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Long An mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 116/2020/TLST-DS ngày 08 tháng 6 năm 2020 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 06/2020/QĐST-DS ngày 26 tháng 6 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Cao Thị M, sinh năm 1972; Cư trú tại: Đường N, khu phố N, phường T, thành phố T, tỉnh Long An (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Cao Văn Đ, sinh năm 1966; nơi cư trú: Đường N, khu phố N, phường T, thành phố T, tỉnh Long An.

2. Ông Cao Văn Đ1, sinh năm 1970; nơi cư trú: Đường N, khu phố N, phường T, thành phố T, tỉnh Long An.

3. Ông Cao Thanh H, sinh năm 1975; nơi cư trú: Đường T, khu phố N1, phường T, tp Tân An, tỉnh Long An.

4. Ông Cao Hùng C, sinh năm 1977; nơi cư trú: Số 22/26A Đường N, khu phố N, phường T, thành phố T, tỉnh Long An.

5. Ông Cao Tấn T, sinh năm 1981; nơi cư trú: Số 22/26 Đường N, khu phố N, phường T, thành phố T, tỉnh Long An.

Người đại diện hợp pháp của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Cao Thị M, sinh năm 1972; Cư trú tại: Đường N, khu phố N, phường T, thành phố T, tỉnh Long An, là người đại diện theo ủy quyền (các văn bản ủy quyền ngày 09/6/2020).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 09 tháng 3 năm 2020, người yêu cầu bà Cao Thị M trình bày: Bà Cao Thị V là chị ruột của bà. Sau khi cha mẹ qua đời, bà là người nuôi dưỡng bà V cho đến nay. Do bẩm sinh nên từ khi mới chào đời, sức khỏe và tinh thần của bà V không bình thường, có lúc biết lúc không. Tại văn bản số 233/2018 GĐSKTT/BVTT ngày 27/12/2018 của Bệnh viện Tâm thần L đã kết luận bà V “Chậm phát triển tâm thần mức độ nặng”. Do đó, bà yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Cao Thị V mất năng lực hành vi dân sự. Lý do, mục đích yêu cầu: bổ túc hồ sơ làm thủ tục giám hộ đối với bà Cao Thị V.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố T phát biểu: sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự và căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự, đề nghị Tòa án nhân dân thành phố T áp dụng Điều 22 Bộ luật Dân sự chấp nhận yêu cầu của bà Cao Thị M về việc tuyên bố bà Cao Thị V mất năng lực hành vi dân sự. Bà M phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố T nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Cao Thị M là em ruột của bà Cao Thị V. Bà M có đơn yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự đối với bà V. Hiện nay, bà V đang cư trú tại phường T, thành phố T, tỉnh Long An. Đây là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố T theo quy định tại Khoản 1 Điều 27, Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 40, Điều 361, 376 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bà M có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt nên Tòa án tiến hành phiên họp giải quyết việc dân sự vắng mặt bà M.

[2] Về nội dung vụ việc: Sau khi thụ lý yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Cao Thị M, Tòa án nhân dân thành phố T đã có quyết định trưng cầu giám định số 04/2020/QĐ-TCGD ngày 15/6/2020, yêu cầu Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh giám định năng lực hành vi dân sự của bà Cao Thị V. Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh đã thực hiện việc giám định cho bà V và tại Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 1444/KLGD ngày 17 tháng 6 năm 2020 đã kết luận: “về y học: đương sự chậm phát triển tâm thần, mức độ nặng (R72-ICD10); về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”. Như vậy, đã có đủ căn cứ xác định bà Cao Thị V là người mất năng lực hành vi dân sự theo Điều 22 Bộ luật Dân sự.

[3] Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên họp là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về chi phí giám định: Bà M phải chịu và đã nộp xong.

[5] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Cao Thị M phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các điều: 27, 35, 40, 361, 367, 370, 372, 376 và 378 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Áp dụng các điều: 22, 46, 47, 48, 49, 53, 54, 57, 58, 59, 136 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Chấp nhận yêu cầu của bà Cao Thị M.

Tuyên bố bà Cao Thị V, sinh năm 1968; cư trú tại: Đường N, khu phố N, phường T, thành phố T, tỉnh Long An là người mất năng lực hành vi dân sự.

Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Cao Thị M phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, chuyển 300.000 (ba trăm nghìn) đồng bà M đã tạm ứng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004496 ngày 08/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Long An sang thi hành lệ phí.

Về chi phí giám định: Bà M phải chịu và đã nộp xong.

Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo Quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định; đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định này trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được tổng đạt hợp lệ; Viện kiểm sát nhân dân thành phố T có quyền kháng nghị Quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- Viện KSND tp T;
- Người yêu cầu;
- Người có QL,NVLQ;
- Lưu: HS việc dân sự, AV.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thị Toàn Vẹn